



Thanh Xuân, ngày tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
Của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20

- Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Điều lệ công ty Cổ phần X20;
- Căn cứ vào qui chế tổ chức và hoạt động Ban kiểm soát và các quy định có liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ vào các báo cáo: Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán), Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2021 của Hội đồng Quản trị.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần X20 với các nội dung cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021.

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp để phân công nhiệm vụ, triển khai các nội dung kiểm soát theo kế hoạch thường xuyên và theo yêu cầu của Cổ đông – là những người đại diện vốn tại Công ty cổ phần X20.

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát

Ngoài các cuộc họp của Ban kiểm soát trực tiếp nêu trên, năm 2021, Ban kiểm soát còn có các hoạt động như sau:

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, các phiên họp giao ban tháng và các phiên họp khác do Công ty tổ chức với vai trò độc lập, đưa ra các ý kiến khách quan góp phần giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Công ty;

- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát về một số nội dung trong sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính theo yêu cầu của Đại diện vốn nhà nước tại Công ty (như kiểm tra các nội dung về Thang bảng lương, Thanh lý vật tư, các nội dung về Trường mầm non.v.v)

- Thực hiện kiểm soát báo cáo tài chính và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng, cả năm của Công ty và các nhiệm vụ theo kế hoạch và chức năng của Ban kiểm soát;

- Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật có liên quan.

II. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG BKS VÀ TỪNG THÀNH VIÊN BKS NĂM 2021.

- Về thù lao của ban kiểm soát năm 2021.

+ Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách, mức thù lao bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân là 2 triệu đồng/người/tháng.

+ Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách không hưởng thù lao, hưởng lương theo Quyết định của Hội đồng quản trị về "*Tiền lương, thù lao của quản lý công ty cổ phần X20*".

- Về chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021: Tuân thủ theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần X20

(Chi tiết thù lao năm 2021 của các Kiểm soát viên được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần X20 về báo cáo thường niên năm 2021)

PHẦN THỨ HAI

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN X20.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong năm 2021, qua thẩm định báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty theo Asco (công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá Asco), Ban kiểm soát xin báo cáo như sau:

1. Tình hình hoạt động của Công ty cổ phần X20

- Năm 2021 là năm Công ty lại tiếp tục phải đương đầu với rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid - 19 gây ra, một số đơn vị bị ảnh hưởng lớn do việc thực hiện giãn cách xã hội, một số khó khăn nội tại vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Song dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự điều hành quyết liệt của Tổng Giám đốc, với mục tiêu chung của chính phủ " thích ứng an toàn với đại dịch", Công ty vẫn duy trì được sản xuất đều đặn, đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra trong thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021.

Các chỉ tiêu đạt được như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập: 914,07 tỷ đồng đạt 113,8% so với kế hoạch, tăng 9,6% so với năm 2020;

+ Chi tiêu về lợi nhuận trước thuế: 24,59 tỷ đồng (trong đó có cả số 11,57 tỷ đồng điều chỉnh hồi tố cho năm tài chính 2020 theo kết luận của kiểm toán nhà nước) đạt 109,3% so với kế hoạch và tăng trưởng 14,4% so với năm 2020;

+ Chia cổ tức: Mức cổ tức kế hoạch là 5%, dự kiến chi trả là 5%.

- Về Cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Năm 2021 Công ty đã tiếp tục chỉ đạo một số đơn vị thành viên thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Đã sửa đổi, ban hành Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ của HĐQT; quy định về chức năng nhiệm vụ và phân công nhiệm vụ của khối cơ quan Công ty.

- Về tổ chức quản lý và sản xuất: Công ty tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống phần mềm quản lý; tiếp tục mở rộng và duy trì sản xuất tinh gọn tại các đơn vị; chú trọng quan tâm ngành dệt nhuộm, đã được hợp quy, hợp chuẩn 03 loại vải in loang phục vụ quân đội; đầu tư trang bị máy móc thiết bị chuyên dùng, chuyên sâu để phục vụ cho sản xuất. Công ty tiếp tục cải tiến phương pháp quản lý, đôn đốc sát sao các nguồn hàng nhất là nguồn hàng ký với Cục Quân nhu để đảm bảo tốt việc ứng vốn cho sản xuất. Năm 2021 nguồn vốn lưu động của Công ty được đảm bảo một cách chủ động hơn và là một yếu tố quan trọng để đơn vị đảm bảo kịp thời tiến độ giao hàng với Cục Quân nhu.

2. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị.

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 4 phiên, ngoài ra để ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành 42 Nghị quyết với các chủ trương về kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và sắp xếp lại nhân sự, công tác cán bộ; giải quyết các nội dung tồn đọng của năm trước để lại như công nợ, vật tư tồn chậm luân chuyển; định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021; quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong các phiên họp Hội đồng quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đã phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Công ty.

3. Kết quả giám sát Tổng Giám đốc.

Trong năm 2021, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã nỗ lực rất lớn trong việc lãnh đạo chỉ đạo thường xuyên, kịp thời để thực hiện các giải pháp trong sản xuất kinh doanh trên tinh thần chủ

động, sáng tạo khắc phục khó khăn, thích ứng trong đại dịch Covid - 19, quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Năm 2021 là năm tiếp tục ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid – 19 nhưng việc làm của người lao động ổn định, thu nhập tăng 8,8% so với kế hoạch và tăng 8,5% so với năm trước liền kề. Trong quá trình điều hành Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo phân cấp tại Điều lệ Công ty, quy chế phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2021.

BKS đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021, đồng thời với việc xem xét Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá Asco, BKS thống nhất với số liệu của Asco, xác nhận Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021, báo cáo kết quả kinh doanh cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 đã phù hợp với các chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Trên cơ sở đó BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 số liệu cụ thể như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2021 (DẠNG RÚT GỌN)

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chi tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020	So sánh 31/12/2021 với 31/12/2020	
			Số tiền	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4= 2-3)	(5= 4/3)
I/TỔNG TÀI SẢN	605,79	497,68	108,11	121,7%
1/Tài sản ngắn hạn	386,09	256,32	129,77	150,6%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	126,86	57,71	69,16	219,8%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	44,46	32,9	11,56	135,1%
- Hàng tồn kho	205,62	154,05	51,1	133%
- Tài sản ngắn hạn khác	9,15	11,19	-2,05	81,7%
2/Tài sản dài hạn	219,69	241,36	-21,67	91%
- Tài sản cố định	214,36	234,21	-19,85	91,5%
- Tài sản dở dang dài hạn	0,12	0,15	-0,03	80%
- Đầu tư Tài chính dài hạn	3,25	2,91	0,34	111,7%
- Tài sản dài hạn khác.	1,95	4,08	-2,13	47,8%

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020	So sánh 31/12/2021 với 31/12/2020	
			Số tiền	Tỷ lệ
II/ TỔNG NGUỒN VỐN	605,79	497,68	108,11	121,7%
1/ Nợ phải trả	350,56	236,77	113,79	148%
- Nợ ngắn hạn	337,32	228,1	109,22	147,9%
- Nợ dài hạn	13,24	8,67	4,57	152,7%
2/ Vốn chủ sở hữu	255,24	260,9	-5,66	97,8%
- Vốn góp của chủ sở hữu	172,5	172,5	0	100%
- Quỹ đầu tư phát triển	58,17	56,99	1,18	102,1%
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24,56	31,41	-6,84	78,2%

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	So sánh TH 2021/2020	
			Số tiền	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4 = 2 - 3)	(5 = 4/3)
1. Doanh thu và thu nhập khác	914,07	833,74	80,33	109,6%
- Doanh thu thuần về BH và CCDV	912,34	826,15		
- Doanh thu hoạt động tài chính	0,99	0,34		
- Thu nhập khác	0,74	7,25		
2. Lợi nhuận gộp về BH, CCDV	161,72	159,25		
3. Lợi nhuận trong công ty liên doanh, liên kết	0.34	0.21		
4. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	16,14	32,9		
5. Lợi nhuận khác	-3,11	5,49		
6. Lợi nhuận trước thuế	13,02	38,43		
7. Lợi nhuận sau thuế (LNST)	9,47	29,88		
8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	549	1.308		

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2021

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
1. Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	63,7%	51,5%
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	36,3%	48,5%
1.1. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	57,9%	47,5%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	42,1%	52,4%
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	137,3%	90,8%
2. Khả năng thanh toán		
- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	1,14 lần	1,12 lần
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,53 lần	0,44 lần
- Hệ số khả năng thanh toán bằng tiền	0,38 lần	0,25 lần
3. Chất lượng lợi nhuận		
- Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần	17,7 %	19,28%
- Lợi nhuận kinh doanh/Doanh thu thuần	1,77%	3,99%
- Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	1,43%	4,65%
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,04%	3,62%
4. Hiệu suất đầu tư kinh doanh		
- Lợi nhuận ST/Tổng TSBQ (ROA)	1,7%	5,8%
- Lợi nhuận ST/Vốn CSHBQ (ROE)	3,67%	12%
- Lợi nhuận ST/Vốn Điều lệ	5,49%	17,3%

Đánh giá:

* Về số liệu tài sản, nguồn vốn và các chỉ số tài chính

- Tổng tài sản: tại thời điểm 31/12/2021 so với thời điểm 31/12/2020 tăng 21,7%, tương đương 108,1 tỷ đồng do ảnh hưởng trực tiếp từ việc tăng của Tài sản ngắn hạn từ 51,3% lên 63,7% chủ yếu là từ chỉ tiêu Hàng tồn kho do một số các loại thành phẩm hàng Quốc phòng, Gia công xuất khẩu đã sản xuất xong nhưng chưa đủ điều kiện xuất kho.

- Tổng nguồn vốn: tăng 21,7% so với thời điểm đầu năm do ảnh hưởng trực tiếp từ chỉ tiêu Nợ ngắn hạn, trong đó chủ yếu là khoản ứng trước tiền hàng của Cục Quân nhu.

- Hệ số tự tài trợ: Tại thời điểm 31/12/2021 so với 31/12/2020 tăng 10%; hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn và Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu đều tăng do ảnh hưởng từ chỉ tiêu ứng trước vốn của Cục quân nhu và trong năm Công ty trích lập một số khoản dự phòng làm cho chỉ tiêu Nợ phải trả tăng lên. Nếu chỉ xét về mặt số học thì thấy rằng việc tự chủ về vốn của Công ty kém đi nhưng thực chất kết cấu nguồn vốn – tài sản cân đối hơn, Công ty đang tự chủ tốt hơn về nguồn vốn. Nhìn vào con số thấy rằng hệ số này vẫn đang ở mức thấp, Công ty vẫn còn phải phụ thuộc nhiều vào nguồn lực bên ngoài, nội lực chưa mạnh. Tuy nhiên, do đặc thù về sản xuất kinh doanh của Công ty, chủ yếu là sản xuất gia công; mặt khác, cơ chế ứng vốn của hàng quốc phòng đã có sự thay đổi. Do đó, Công ty có giải pháp trong quản lý điều hành sản xuất thì sẽ khắc phục được vấn đề này, vẫn đáp ứng được đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản nợ khi đến hạn. Năm 2021 Công ty đã làm tốt nội dung này.

- Hệ số các khả năng thanh toán: Năm 2021 công ty quản trị dòng tiền tốt hơn, đảm bảo chính sách vừa hoạt động liên tục, vừa tối đa hóa lợi ích của các công ty thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Công ty thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá mức độ rủi ro về tín dụng, các yêu cầu về thanh khoản trong hiện tại và tương lai, nhằm đảm bảo duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản nợ tài chính ngắn hạn và có thể tạo đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn. Các chỉ số thanh toán của Công ty vẫn ở mức hơi thấp, nhưng do đặc thù của Công ty nên ở mức này vẫn được xem là đảm bảo. Tuy nhiên, trong sản xuất kinh doanh, dòng tiền là vô cùng quan trọng, do vậy Công ty phải luôn lập kế hoạch và quản trị dòng tiền để cân cân thanh toán luôn được đảm bảo, tránh rủi ro về khả năng thanh toán.

- Khả năng hoạt động:

+) Đánh giá về khả năng hoạt động trong việc sử dụng tài sản, có nghĩa là cứ 1 đồng tài sản đưa vào hoạt động thì thu được bao nhiêu đồng doanh thu thuần. Về chỉ tiêu này thực chất so với năm 2020 Công ty sử dụng Tài sản hiệu quả hơn. (Năm 2020 bỏ ra 1 đồng Tài sản hoạt động thu được 1.51 đồng doanh thu thuần, năm 2021 là 1.74 đồng)

+) Các khoản phải thu của Công ty năm 2021 tăng 35,1% so với năm 2020 do ảnh hưởng của khoản ứng trước tiền cho khách hàng; một số khoản phải thu chưa đến hạn thanh toán. Tỷ lệ Nợ phải thu/Doanh thu thuần là 4,8% được đánh giá là kiểm soát nợ tốt. Trong năm, Công ty đã rất tích cực đôn đốc và dùng nhiều biện pháp để thu hồi công nợ. Tuy nhiên vẫn có 33,5% trong số phải thu khách hàng đã quá hạn thanh toán và rơi vào nợ xấu. Để đảm bảo an toàn cho nguồn tài chính của Công ty và thực hiện đúng theo hướng dẫn của thông tư 48/2019/TT – BTC Công ty đã trích lập dự phòng cho số nợ phải thu này trị giá 15,54 tỷ đồng, tăng 9,5 tỷ so với năm 2020.

+) Hàng Tồn kho: Tại thời điểm 31/12/2021, hàng tồn kho tăng so với 31/12/2020 là 51,1 tỷ đồng chủ yếu là số lượng thành phẩm hàng Quốc phòng

và hàng gia công xuất khẩu chưa xuất, số lượng này sẽ xuất vào quý I/2022. Trong năm công ty đã tiến hành rà soát lại để phân loại, đánh giá hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển từ những năm trước để lại, HĐQT Công ty đã có Nghị quyết về thanh xử lý số hàng tồn kho này, tuy nhiên đến hết năm 2021 vẫn chưa giải quyết được dứt điểm. Công ty đã tiến hành định giá cho hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển và trích lập dự phòng đúng quy định nhằm đảm bảo an toàn và lành mạnh cho số liệu báo cáo tài chính, số tiền trích lập dự phòng là 14,85 tỷ đồng, tăng 1,5 tỷ so với năm 2020.

* Về số liệu kết quả kinh doanh năm 2021.

- Năm 2021, thực chất các chỉ tiêu về Doanh thu, lợi nhuận và thu nhập người lao động đều tăng so với năm 2020.

- Tổng số vốn điều lệ của Công ty không thay đổi, tỷ suất lợi nhuận sau thuế TNDN/VĐL năm 2021 thực chất tăng 3,9 % so với năm 2020, lãi cơ bản trên cổ phiếu bằng 1.335 đồng tăng 386 đồng/CP .

Với kết quả kinh doanh như đã nêu trên, năm 2021 Công ty cổ phần X20 đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê chuẩn.

- Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm tài chính 2020 theo tỷ lệ 5% (5.000đ/cổ phiếu) tính trên cổ phiếu cổ đông hiện đang lưu hành với số tiền 8,625 tỷ đồng và sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2020 để trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

II. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG.

- Giữa hai kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 – 2022, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Công ty, của cổ đông và theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Trưởng ban kiểm soát được mời dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc giao ban tháng và các cuộc họp khác của Công ty. Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc cung cấp đầy đủ tài liệu theo quy định.

- Đối với cổ đông: Giữa 2 kỳ Đại hội cổ đông thường niên 2021 – 2022, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông ngoài Công ty có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

III. KIẾN NGHỊ CỦA BKS VỚI HĐQT CÔNG TY

- Công ty cần thực hiện đánh giá tình hình hoạt động của các công ty con sau 5 năm chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty TNHH MTV; đồng thời nhanh chóng bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý người đại diện vốn tại các công ty con, quy chế quản lý đối với các công ty con cho phù hợp với thực tiễn hoạt động trong thời gian qua, nhằm giúp Công ty Mẹ có các biện pháp

quản lý phù hợp hơn, hiệu quả hơn đối với các công ty con và người đại diện vốn tại đây, đặc biệt để giúp các công ty con có hành lang pháp lý phù hợp để hoạt động tốt hơn nhằm phát huy được nội lực và hiệu quả;

- Trước tình hình hàng Quốc phòng đấu thầu như hiện nay và dự báo trong tương lai có nhiều hình thức đấu thầu mang tính rộng rãi hơn, sức cạnh tranh rất lớn, Công ty cần có nhiều giải pháp để tổ chức quản lý tốt về chi phí, chất lượng sản phẩm giúp giảm giá thành sản phẩm, tăng uy tín của Công ty, tăng sức cạnh tranh. Đồng thời, cần tập trung xây dựng nhiều giải pháp cho hàng kinh tế - xuất khẩu; cần phân tích, đánh giá hiệu quả của từng khách hàng kinh tế - xuất khẩu để có phương án tốt nhất cho việc lựa chọn khách hàng tiềm năng; cần xây dựng kế hoạch kinh doanh dài hạn và trung hạn cùng với kế hoạch hoạt động đi kèm;

- Công ty cần quan tâm hơn nữa và có giải pháp trong việc đào tạo mới, đào tạo lại, đồng thời có các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực về kỹ thuật;

- Đối với nợ xấu đã được trích lập dự phòng đề nghị Công ty vẫn tiếp tục nghiên cứu, theo dõi sát sao để có biện pháp thu hồi nợ cho Công ty trong thời gian nhanh nhất;

- Đối với hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển cần được giải quyết dứt điểm theo Nghị quyết của HĐQT;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị tài chính, xây dựng kế hoạch tài chính trung, dài hạn, đồng thời thực hiện tốt quản lý dòng tiền đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh xuyên suốt từ Công ty mẹ đến các công ty con và đơn vị thành viên.

PHẦN THỨ BA

BÁO CÁO VỀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN

I. ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC.

- Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 – 2022 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

- Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 – 2022 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty với công ty mà trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

II. ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 - 2022 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của thành viên BKS.

PHẦN THỨ TƯ

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Ban kiểm soát có 03 kiểm soát viên, trong đó có Trưởng ban kiểm soát chuyên trách và 02 kiểm soát viên kiêm nhiệm. Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ của Công ty, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện tốt chức năng của mình trong việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc qua việc quản trị và điều hành Công ty;

- Đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra và các yêu cầu của Cổ đông lớn tại Công ty;

- Qua việc thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã có các đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị trong việc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định; trong việc quản trị, điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh và công tác tài chính nhằm thống nhất, đồng bộ và tăng cường công tác quản trị, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đã thực hiện theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty. Các hoạt động của Ban kiểm soát được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC KIỂM SOÁT VIÊN.

- Trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và bản phân công nhiệm vụ đối với các kiểm soát viên. Các kiểm soát viên đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách độc lập trên tinh thần trách nhiệm cao; tham gia đóng góp ý kiến và kiến nghị với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực đúng với trách nhiệm, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

PHẦN THỨ NĂM

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT GIỮA 2 KỲ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022 - 2023.

Căn cứ nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định có liên quan đến Ban

kiểm soát. Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 – 2022 như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết Hội đồng quản trị;

- Giám sát tính hợp pháp, trung thực, mức độ cẩn trọng trong công tác tài chính, trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị, các phiên họp khác của Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình phục vụ cho thực hiện chức năng của Ban kiểm soát;

- Thẩm định báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022, lập công văn gửi Hội đồng quản trị Công ty;

- Trình các báo cáo theo quy định của pháp luật lên Đại hội đồng cổ đông thường niên;

- Thực hiện các yêu cầu của Cổ đông, nhóm cổ đông (nếu có) theo quy định của Pháp luật;

- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động Ban kiểm soát, các quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần X20 giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 – 2022 và kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông 2022 – 2023. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê chuẩn.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của ĐHĐCĐ, sự hợp tác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng, các đơn vị trong Công ty đã tạo mọi điều kiện tốt nhất, phối hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc Quý vị đại biểu, quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.H03

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Hoa